

XƯƠNG KHỚP TRƯỜNG PHỨC

- * Tên sản phẩm:
- * Các dấu hiệu lưu ý và khuyến cáo khi dùng thuốc:
 "Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng"
 "Để xa tầm tay trẻ em"
- * Thành phần công thức thuốc: Cho 1 viên nén bao phim

Thành phần dược chất:

Cao đặc hỗn hợp dược liệu.....	700mg
tương đương dược liệu khô	
Độc hoạt (<i>Radix Angelicae pubescentis</i>).....	600mg
Tang ký sinh (<i>Herba Loranthi</i>).....	400mg
Tân giao (<i>Radix Gentianae</i>).....	400mg
Phòng phong (<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>).....	400mg
Tế tân (<i>Herba Asari</i>).....	400mg
Quế chi (<i>Ramulus Cinnamomi</i>).....	400mg
Ngưu tất (<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>).....	400mg
Đỗ trọng (<i>Cortex Eucommiae</i>).....	400mg
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>).....	400mg
Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>).....	400mg
Cam thảo (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>).....	400mg
Xuyên khung (<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>).....	400mg
Sinh địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>).....	400mg
Đẳng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>).....	400mg
Bạch linh (<i>Poria</i>).....	400mg

Thành phần tá dược: Talc, PVP K30, Tinh bột sắn, Lactose, Magnesi stearat, HPMC E15, PEG 6000, oxid sắt nâu, titan oxyd.

- * **Dạng bào chế:** Viên nén bao phim hình thuẫn dài, màu nâu, mùi thơm dược liệu, vị hơi đắng.
- * **Tác dụng:** Ich can thận, bổ khí huyết, khu phong tán hàn trừ thấp, thông kinh hoạt lạc.
- * **Chỉ định:** Dùng trong các trường hợp: Can thận hư, phong hàn thấp gây đau nhức mỏi, thất lung, đầu gối, các chi dưới co duỗi khó khăn, cảm giác nặng nề.

Giảm đau và chống viêm trong các bệnh:

- Đau khớp do viêm khớp mãn hay thoái hóa khớp: viêm đa khớp, viêm khớp gối, viêm khớp háng, viêm khớp vai, viêm khớp bàn chân, bàn tay, viêm cột sống...
- Đau dây thần kinh: đau dây thần kinh hông (tọa), đau dây thần kinh liên sườn...
- Đau xương, cơ do: gãy xương, teo cơ, loãng xương.

* **Cách dùng, liều dùng:** Uống sau khi ăn. Uống 1 - 2 viên/lần, 3 lần/ngày.
 Đạt hiệu trị thông thường từ 1- 2 tháng. Dùng thuốc theo đúng liều chỉ định của thầy thuốc.

* **Chống chỉ định:** Dị ứng với thành phần trong bài thuốc, phụ nữ có thai hoặc trong thời gian hành kinh. Người bị phong thấp thể nhiệt.

* **Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:** Nếu lỡ dùng hoặc sau thời gian dùng thuốc cơ thể bị nóng nên dùng thêm với 2 - 3 viên Superyin 1 lần, ngày 2 - 3 lần.

* **Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:** Không dùng cho phụ nữ có thai. Phụ nữ cho con bú chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ, sử dụng theo sự chỉ dẫn của thầy thuốc.

* **Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:** Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

* **Tương tác, tương kỵ của thuốc:** Hiện chưa có tài liệu nào ghi nhận. Do chưa có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

* **Tác dụng không mong muốn:** Chưa có thông tin. Thông báo cho bác sỹ hoặc dược sỹ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

* **Quá liều và cách xử trí:** Ít gây độc khi dùng thuốc quá liều, không dùng thuốc quá liều chỉ định của thuốc.

- * **Quy cách đóng gói:** Hộp 2 vỉ, 3 vỉ. Vỉ 10 viên nén bao phim
- * **Điều kiện bảo quản:** Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.
- * **Hạn dùng của thuốc:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- * **Tiêu chuẩn chất lượng:** Tiêu chuẩn cơ sở

Tên, địa chỉ của cơ sở đăng ký và sản xuất thuốc:

CÔNG TY TNHH DƯỢC THẢO HOÀNG THÀNH

Địa chỉ văn phòng: Số 2B, tổ 37, khu tập thể đối ngoại, Phường Định Công,
 Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
 Địa chỉ nhà máy sản xuất: Lô đất CN4, Cụm công nghiệp Quất Động mở rộng,
 Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội